

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC ... – ĐẮK LẮK Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 11/2026/HS-ST
Ngày: 26 -01 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC ... – ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Tân Sang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Phú Hào và ông Lê Nhật Hoàng Phương.

Thư ký phiên tòa: Ông Võ Đức Vũ Tài - Thư ký viên Tòa án nhân dân khu vực ... – Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực ... – Đắk Lắk tham gia phiên tòa:
Ông Huỳnh Tấn Phát - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26/01/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực ... – Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 80/2025/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2026/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Phan Đại D (tên gọi khác: N), sinh năm 1993 tại tỉnh Đắk Lắk; Giới tính: Nam; Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: 1 C, phường T, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Cha: Phan Văn B, sinh năm 1965; Mẹ: Nguyễn Thị N1, sinh năm 1966.

Tiền án: Không.

Tiền sự: ngày 21/8/2023, bị Tòa án nhân dân ..., tỉnh Phú Yên ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng.

Nhân thân:

- Ngày 29/10/2010, bị Tòa án nhân dân ..., tỉnh Phú Yên xử phạt 01 (một) năm cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 26/9/2011, bị Tòa án nhân dân ..., tỉnh Phú Yên xử phạt 01 (một) năm cải tạo không giam giữ về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Tổng hợp hình phạt là 01 năm 06 tháng 15 ngày cải tạo không giam giữ.

- Ngày 28/12/2012, bị Công an P, thành phố T, tỉnh Phú Yên xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 24/6/2016, bị Công an thành phố T, tỉnh Phú Yên xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 2.500.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích.

- Ngày 30/6/2016, bị Công an thành phố T, tỉnh Phú Yên xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 2.500.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phan Văn B, sinh năm 1965;
Địa chỉ: 1 C, phường T, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 12/11/2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường E, tỉnh Phú Yên (nay là phường T, tỉnh Đắk Lắk), có Quyết định số 300/QĐ-UBND về việc quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú đối với Phan Đại D, trong thời hạn 02 năm, kể từ ngày 08/11/2024 đến ngày 08/11/2026. Khoảng 19 giờ ngày 12/10/2025, Phan Đại D gặp một người đàn ông tên T (không xác định) đang đi bộ trên đường N, thuộc khu phố B T, phường T, tỉnh Đắk Lắk, D đưa 200.000 đồng nhờ mua ma túy đá thì T đồng ý và nói đến ngã tư đường T - Đ để nhận ma túy. Sau đó, D đến điểm hẹn gặp một người thanh niên (không xác định) nhận một bì nhựa bên trong có ma túy, nổ thủy tinh và ông hút nhựa. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, D đến khu vực công viên biển đường Đ, thuộc khu phố B L, phường T, tỉnh Đắk Lắk, lấy ma túy bỏ vào nổ thủy tinh rồi dùng bật lửa đốt hút một mình khoảng 5 hơi. Sau khi sử dụng ma túy xong, D ném các dụng cụ sử dụng ma túy vào thùng rác gần đó rồi đi về nhà. Đến ngày 14/10/2025, Công an phường T, tỉnh Đắk Lắk mời D làm việc và tiến hành kiểm tra nhanh chất ma túy trong cơ thể bằng que test nhanh kết quả: Phan Đại D dương tính với ma túy loại MET, AMP.

Kết luận giám định số A32/KL-KTHS ngày 27/10/2025 của Phòng K Công an tỉnh Đ, kết luận: Chất lỏng màu vàng (dung dịch nước tiểu) bên trong chai nhựa có chữ ký ghi tên Phan Đại D trong túi niêm phong ký hiệu PS2 24037260 do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ gửi giám định có tìm thấy ma túy, loại Methamphetamine

Tại Bản cáo trạng số 29/CT-VKSKV11 ngày 31/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Phan Đại D về tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố Nhà nước giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phan Đại D phạm tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”. Áp dụng quy định tại b khoản 1 Điều 256a Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phan Đại D từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Phan Đại D đã khai nhận như đã khai tại Cơ quan điều tra và thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Đắk Lắk đã truy tố là hoàn toàn đúng với các hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phan Văn B vắng mặt nên không có lời trình bày.

Bị cáo Phan Đại D nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai

trái nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu hồ sơ trong vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Tại phiên tòa, bị cáo Phan Đại D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: Phan Đại D đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy nhưng khoảng 19 giờ 30 phút ngày 12/10/2025, tại khu vực công viên đường Đ, thuộc khu phố B, L, phường T, tỉnh Đắk Lắk, Phan Đại D có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy Methamphetamine. Như vậy, hành vi của bị cáo D đã đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Đắk Lắk đã truy tố là có căn cứ, có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, HĐXX thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc sử dụng trái phép chất ma túy trong thời hạn quản lý sau cai nghiện theo quy định của Luật phòng, chống ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu, không có tiền án nhưng có 01 tiền sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

Xét mức hình phạt của Viện kiểm sát nhân dân khu vực ... – Đắk Lắk đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên cần chấp nhận.

Đối với người đàn ông tên T bán ma túy và người giao ma túy cho bị cáo Phan Đại D, do không xác định được lai lịch, không có cơ sở để xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng vụ án: Không có nên không xem xét.

[4] Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phan Đại D phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phan Đại D 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phan Đại D phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- PV06 - Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Đắk Lắk;
- THADS tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực ... – Đắk Lắk;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Tân Sang